

Số: ~~1913~~ /QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~06~~ tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng
trên đất trồng lúa đến năm 2020 của tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 hướng dẫn chi tiết Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang cây trồng lâu năm theo quy định tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT);

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-BNN-TT ngày 12/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định 2662/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành trồng trọt tỉnh Bình Định đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1056/SNN-TrTrBVTV ngày 25/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2017- 2020” của tỉnh Bình Định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh;

- Định kỳ trước ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm, tổng hợp kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo mẫu tại phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT; báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT (qua Cục Trồng trọt).

2. Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, UBND các huyện có ý kiến gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để nghiên cứu, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 



Trần Châu



Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2017-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

TT	Huyện	Kế hoạch chuyển đổi giai đoạn 2017-2020														
		Tổng số			Trong đó chia theo các năm											
					Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
		Tổng số	Cây HN	Cây LN	Tổng số	Cây HN	Cây LN	Tổng số	Cây HN	Cây LN	Tổng số	Cây HN	Cây LN	Tổng số	Cây HN	Cây LN
Tổng cộng		12.488,0	12.405,9	82,1	2.703,6	2.703,6		2.903,8	2.889,3	14,5	2.934,8	2.902,7	32,1	3.945,7	3.910,2	35,5
1	An Lão	491,1	491,1		117,1	117,1		118,0	118,0		118	118		138	138	
2	Tây Sơn	1.308	1.254	54	116	116		299	292	7	419	397	22	474	449	25
3	Vĩnh Thạnh	86,8	86,8		15,4	15,4		21,8	21,8		23,8	23,8		25,8	25,8	
4	Phù Cát	4.734,2	4.734,2		1.082,1	1.082,1		1.197,7	1.197,7		1.212,7	1.212,7		1.241,7	1.241,7	
5	Hoài Nhơn	3.215	3.215		570	570		570	570		570	570		1.505	1.505	
6	Hoài Ân	1.288	1.270,5	17,5	297,1	297,1		310	307,8	2,2	330	325,2	4,8	350,9	340,4	10,5
7	Phù Mỹ	1.100	1.100		491	491		319	319		180	180		110	110	
8	Vân Canh	264,9	254,3	10,6	15	15		68,3	63	5,3	81,3	76	5,3	100,3	100,3	

(Signature)